

**UỶ BAN NHÂN DÂN
THỊ XÃ BÌM SƠN**

Số: **03** /BC-UBND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bỉm Sơn, ngày 18 tháng 01 năm 2017

**BÁO CÁO
Tổng kết công tác y tế năm 2016
Và phương hướng, nhiệm vụ năm năm 2017**

PHẦN I

TÌNH HÌNH THỰC HIỆN NHIỆM VỤ NĂM 2016

I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH:

Thị xã Bỉm Sơn là khu công nghiệp trọng điểm nằm ở phía Bắc của tỉnh Thanh Hoá, với Dân số trung bình là 59.010 người. Gồm 8 xã, phường trong đó 2 xã là nông nghiệp và có đồng bào theo đạo thiên chúa giáo. Đời sống kinh tế xã hội sau những năm đổi mới đã có nhiều khởi sắc. Trình độ dân trí cao hơn so với mặt bằng chung của Tỉnh, tỷ lệ hộ nghèo đã giảm đi đáng kể. Công cuộc công nghiệp hoá, hiện đại hoá của Thị xã đã thu được nhiều kết quả tốt đẹp.

Năm 2016, là năm tổng kết thực hiện 5 năm thực hiện Nghị quyết số 06-NQ/TU ngày 19/12/2011 của Ban chấp hành đảng bộ thị xã Bỉm Sơn về việc “Tăng cường sự lãnh đạo của các cấp ủy Đảng trong việc nâng cao chất lượng khám, chữa bệnh trên địa bàn Thị xã Bỉm Sơn, giai đoạn 2011-2015”. Ngành Y tế Thị xã đã đạt được thành tựu quan trọng như: cơ sở hạ tầng nhiều đơn vị y tế được cải tạo, nâng cấp và xây mới; đội ngũ cán bộ y tế được đào tạo và nâng cao trình độ; trang thiết bị được đầu tư hiện đại, nhiều kỹ thuật mới được triển khai thực hiện hiệu quả.

Tuy vậy, ngành y tế năm 2016 cũng gặp nhiều khó khăn thử thách như: diễn biến các loại dịch bệnh phức tạp và tiềm ẩn nhiều nguy cơ tiềm ẩn; mô hình bệnh tật có nhiều thay đổi; hiện tượng thời tiết cực đoan kéo dài, nhiều vấn đề nóng về an toàn thực phẩm... Nhưng được sự quan tâm lãnh, chỉ đạo của các cấp ủy đảng chính quyền, sự phối kết hợp của các ban ngành đoàn thể, cũng như tinh thần đoàn kết sáng tạo khắc phục mọi khó khăn về nhân lực y tế, cơ sở vật chất, trang thiết bị, ngành y tế đã gặt hái được nhiều thành công, hoàn thành cơ bản các mục tiêu đề ra.

II. NHỮNG KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC:

1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành:

Thường xuyên bám sát đường lối, chủ trương, nghị quyết của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, quán triệt đầy đủ các văn bản chỉ đạo của Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh, Sở Y tế; chú trọng nâng cao chất lượng lãnh chỉ đạo; đồng thời tăng cường sự phối hợp với các cấp, các ngành, các tổ chức chính trị xã hội triển khai thực hiện tốt nhiệm vụ chính trị được giao.

Thường xuyên bám sát cơ sở, chỉ đạo quyết liệt, xử lý kịp thời những vấn đề đột xuất xảy ra.

Kiện toàn và phân công nhiệm vụ cụ thể cho thành viên các Ban chỉ đạo Thị xã như: Ban chỉ đạo Chăm sóc sức khỏe nhân dân, Ban chỉ đạo Vệ sinh an toàn thực phẩm, Ban chỉ đạo Phòng chống tác hại thuốc lá, Ban chỉ đạo Phòng chống tệ nạn ma túy, mại dâm và phòng chống HIV/AIDS....các Ban chỉ đạo đã có kế hoạch và chương trình hoạt động trong năm.

Xây dựng các văn bản chỉ đạo và các chương trình, kế hoạch bảo vệ, chăm sóc sức khoẻ nhân dân cũng như giải quyết các vấn đề phát sinh trong chuyên môn y tế.

Chỉ đạo triển khai thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia, các chương trình và dự án y tế năm 2016, chỉ đạo tăng cường công tác bảo đảm an toàn vệ sinh thực phẩm, đặc biệt là trong dịp Tết, lễ hội.

Trong năm, ban hành các kế hoạch chỉ đạo thực hiện tốt các tháng hành động về an toàn thực phẩm, tháng cao điểm phòng chống Sốt xuất huyết, tháng cao điểm phòng chống lây truyền HIV từ mẹ sang con... thu hút tham gia của đông đảo các cấp các ngành và cộng đồng xã hội.

2. Kết quả thực hiện các chỉ tiêu y tế do Ban thường vụ Thị ủy giao:

(Phụ lục 1)

3. Công tác khám chữa bệnh:

Việc phát triển mạng lưới khám, chữa bệnh bao gồm các cơ sở y tế công lập và ngoài công lập giúp bao đảm cho mọi người dân tiếp cận các dịch vụ khám chữa bệnh tại các tuyến một cách thuận lợi. Hiện nay, trên địa bàn Thị xã đã có 2 Bệnh viện đa khoa (1 Bệnh viện công lập và 1 Bệnh viện ngoài công lập), 2 Phòng khám đa khoa tư nhân, 18 phòng khám chuyên khoa, 16 phòng chẩn trị y học cổ truyền và 42 cơ sở kinh doanh dược, 3 trạm y tế doanh nghiệp.

3.1. Cấp Thị xã:

Bệnh viện đa khoa Bùi Sơn được đầu tư phát triển cả về cơ sở hạ tầng và trang thiết bị hiện đại đã được Sở Y tế thẩm định và công nhận là bệnh viện hạng II với qui mô 90 giường. Trong năm, Bệnh viện đã xây dựng mới nhà dinh dưỡng, khởi công và xây dựng khoa truyền nhiễm; mua sắm các trang thiết bị y tế hiện đại như: Máy chụp cắt lớp vi tính...

Trong năm, Bệnh viện luôn hoàn thành vượt mức mọi chỉ tiêu kế hoạch, bệnh nhân khám chữa bệnh quá tải so quy định. Kết quả hoạt động khám chữa bệnh:

* Hoạt động khám bệnh

- Tổng số lần khám bệnh 78.674 lần, đạt 157 % KH.
- Tổng số bệnh nhân chuyển viện tại khoa khám bệnh: 2.169 BN.
- Tổng số bệnh nhân điều trị ngoại trú : 1502.

* Hoạt động điều trị:

- Tổng số bệnh nhân điều trị nội trú: 12.765 đạt 174 % KH.
- Tổng số ngày điều trị nội trú: 79.815 đạt 182 % KH.
- Ngày điều trị bình quân: 6.2 ngày.

- Tổng số bệnh nhân cấp cứu: 2224 đạt 247% KH.
- Công suất sử dụng giường bệnh: 243 % KH.

Để có sự thống nhất, liên tục trong hoạt động chuyên môn, Bệnh viện đa khoa thường xuyên phối hợp với Trung tâm y tế để tập huấn cho các cán bộ y tế tuyến cơ sở nhằm nâng cao năng lực ứng phó trong công tác phòng chống dịch bệnh, vệ sinh an toàn thực phẩm...Đồng thời để nâng cao chất lượng khám chữa bệnh cho tuyến cơ sở, giảm tải cho bệnh viện tuyến trên, thực hiện chỉ đạo theo Kế hoạch số 289/SYT-NVY ngày 03/3/2016 của Sở Y tế về việc cử cán bộ trạm y tế xã, phường luân phiên có thời hạn về làm việc tại Bệnh viện đa khoa Thị xã và cử bác sĩ của Bệnh viện đa khoa Thị xã luân phiên có thời hạn về làm việc tại các Trạm y tế xã, phường giúp cho cán bộ y tế tuyến dưới được nâng cao nghiệp vụ và chuyển giao những kỹ thuật, dịch vụ y tế có chất lượng đến gần người dân.

Hiện nay, việc kết hợp cả đông y và tây trong công tác khám chữa bệnh được chú trọng. Tại các cơ sở y tế công lập từ bệnh viện đa khoa Thị xã cho đến các tuyến cơ sở đều thành lập khoa y học cổ truyền, tỷ lệ khám chữa bệnh bằng YHCT chiếm gần 30% số lượt Bệnh nhân đến khám chữa bệnh.

Hội Đông y đã được kiện toàn từ cấp Thị xã đến cấp cơ sở. Hiện nay Hội đã có 5 Hội đông y xã, phường, thành lập 1 phòng chẩn trị YHCT đã thu hút được nhiều bệnh nhân đến khám và điều trị. Trong năm, đã khám và điều trị cho 43.200 lượt người.

3.2. Cấp xã, phường:

Mạng lưới y tế cơ sở, gồm y tế thôn, khu phố, xã, phường là tuyến y tế trực tiếp gần dân nhất, bảo đảm cho mọi người dân được chăm sóc sức khỏe cơ bản với chi phí thấp, góp phần thực hiện công bằng xã hội. Trong năm, các cấp ủy đảng, chính quyền đã rất quan tâm đầu tư phát triển mạng lưới y tế tuyến này, các chương trình mục tiêu y tế quốc gia được triển khai rộng khắp và hiệu quả: công tác chăm sóc sức khỏe ban đầu được tăng cường; nhiều dịch bệnh nguy hiểm được khống chế và đẩy lùi; chất lượng dịch vụ y tế tuyến cơ sở từng bước được cải thiện góp phần nâng cao chất lượng chăm sóc sức khỏe nhân dân.

Tính đến 31/12/2016, Thị xã đã có 7/8 xã, phường đạt chuẩn quốc gia về y tế giai đoạn II (2011-2020) đạt 116 % kế hoạch năm 2016.

Hiện nay, 100% các Trạm y tế đã có bác sĩ, nữ hộ sinh, cán bộ y học cổ truyền. 100% thôn, khu phố đã có cán bộ y tế.

Các Trạm y tế xã, phường đã được chú trọng cải tạo xây, mới cơ sở hạ tầng kiên cố theo tiêu chuẩn thiết kế trạm y tế cơ sở và tiêu chuẩn ngành hiện hành; quy hoạch trồng vườn thuốc nam với đủ 52 cây thuốc theo qui định; một số trạm y tế đã được đầu tư mua sắm trang thiết bị y tế hiện đại như: Máy siêu âm, Máy đo đường huyết...; tất cả các trạm đã được lắp đặt hệ thống máy tính có kết nối internet và máy in.

Kết quả khám chữa bệnh trong năm:

- Tổng số khám bệnh: 50907 lượt
- Tổng số điều trị: 3667 người.

- Tổng số bệnh nhân chuyển tuyến được ghi nhận: 1948

4. Công tác phòng chống dịch bệnh:

Chủ động kiểm soát và giám sát phát hiện dịch bệnh được duy trì. Chuẩn bị phương án đối phó trong tình huống có dịch xảy ra đảm bảo không để dịch lan rộng, không chê dịch tại chỗ, không để xảy ra tử vong do dịch; đặc biệt tập trung chỉ đạo các đơn vị tăng cường công tác giám sát phát hiện sớm dịch bệnh Zika và các bệnh đông xuân, xuân hè... Trong năm, Thị xã không có dịch xảy ra, không có bệnh nhân nghi ngờ mắc bệnh truyền nhiễm gây dịch.

Xây dựng phương án phòng chống dịch chủ động, đặc biệt là các loại dịch bệnh nguy hiểm, dễ lây lan như: Cúm A, SXH, Dịch tả, Zika... Xây dựng kế hoạch và triển khai thực hiện kế hoạch phòng chống dịch, phân công trách nhiệm cho từng thành viên. Ban chỉ đạo thường xuyên kiểm tra việc thực hiện tại cơ sở.

Chỉ đạo các đơn vị y tế phối hợp với các ban ngành, đoàn thể trên địa bàn toàn thị xã tham gia thực hiện tốt công tác phòng chống dịch bệnh. Chỉ đạo Trung tâm y tế phối hợp với Bệnh viện đa khoa trong công tác giám sát bệnh nhân nghi ngờ mắc bệnh dịch.

Tổ chức giám sát chặt chẽ hệ thống y tế xã, phường đến khu phố, thôn. Tổ chức giám sát thường xuyên: 01 lần/tháng.

Phòng chống dịch chủ động, phun hóa chất diệt côn trùng, tiêu độc khử trùng ngăn ngừa dịch bệnh xảy ra. Thành lập đội chống dịch lưu động chủ động đối phó khi dịch xảy ra. Chỉ đạo các đơn vị y tế chuẩn bị đầy đủ cơ sở thuốc, trang thiết bị phòng chống dịch để đáp ứng kịp thời công tác điều trị khi có dịch xảy ra.

Tình hình các bệnh dịch diễn ra trong năm:

Tiêu chảy: 910 ca, thủy đậu: 33 ca; quai bị: 21 ca; sởi: 1, quai bị: 21, cúm: 1790 ca; tay chân miệng: 16 ca.

Chiến dịch tiêm vắc xin sởi Rubella cho đối tượng 16-17 tuổi đã được triển khai theo đúng nội dung yêu cầu của chương trình (đã tiêm cho 1335/1338 trẻ đạt 99.7% KH), đảm bảo an toàn tiêm chủng theo qui định của Bộ Y tế.

5. Thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia về Y tế:

5.1. Chương trình tiêm chủng mở rộng:

Được triển khai thường xuyên hàng tháng, chú trọng nâng cao chất lượng, tỷ lệ tiêm chủng. Duy trì tiêm chủng các loại vắc xin cho trẻ em trong độ tuổi, thực hiện an toàn tiêm chủng, cung cấp và đáp ứng đủ vắc xin phục vụ nhân dân. Không xảy ra các trường hợp tai biến do tiêm phòng vắc xin.

Kết quả thực hiện trong năm:

| | |
|--|-----------|
| Số trẻ dưới 1 tuổi trong diện tiêm chủng | 1 279 trẻ |
| Số trẻ được tiêm phòng BCG: | 1 279 trẻ |
| Số trẻ được tiêm Viêm gan B trong 24h | 903 trẻ |
| Số trẻ được tiêm 5in1 mũi 3 | 1 365 trẻ |

| | |
|--|------------|
| Số trẻ được uống OPV 3 | 1 267 trẻ |
| Số trẻ được tiêm Sởi: | 1 279 trẻ |
| Số trẻ được bảo vệ phòng UV sơ sinh | 1 279 trẻ |
| Số trẻ được tiêm phòng đầy đủ: | 1049 trẻ |
| Số trẻ được tiêm phòng VNNB B mũi 3: | 527 trẻ |
| Số trẻ < 60 tháng tuổi được uống VTM A | 12 956 trẻ |

5.2. Công tác phòng chống sốt rét:

Tình hình bệnh sốt rét trên địa bàn ổn định, không có dịch xảy ra.

Triển khai chủ động bám sát thực tế. Trong năm, không phát hiện bệnh nhân mắc sốt rét, số lam máu được xét nghiệm: 470 lam, trong đó không phát hiện lam có ký sinh trùng sốt rét.

Chỉ đạo các trạm y tế tích cực giám sát dịch tễ tại các vùng trọng điểm sốt rét, tăng cường truyền thông phòng, chống sốt rét tại cộng đồng. Đảm bảo cung cấp đủ thuốc, bảo quản, sử dụng thuốc, hoá chất, vật tư, trang thiết bị đạt hiệu quả.

5.3. Chương trình VSATTP:

Được đặc biệt quan tâm của các cấp ủy đảng, chính quyền. Trong năm, Ban chấp hành Đảng bộ Thị xã đã ban hành Chương trình hành động số 26-NQ/TU ngày 05/10/2016 thực hiện Nghị quyết số 04-NQ/TU ngày 18/8/2016 của Ban chấp hành đảng bộ tỉnh Thanh Hóa về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa đến năm 2020, Thị xã ban hành kế hoạch xây dựng mô hình kiểm soát an toàn thực phẩm bếp ăn tập thể thuộc tuyến Thị xã quản lý trên địa bàn Thị xã Bỉm Sơn, giai đoạn 2016-2020. Tổ chức Lễ phát động Tháng hành động an toàn thực phẩm năm 2016 tại UBND phường Phú Sơn, xây dựng các kế hoạch bảo đảm ATTP trong Tháng hành động, Tết nguyên đán, Tết trung thu. Trong năm đã thành lập được 3 đoàn Kiểm tra liên ngành Thị xã, kiểm tra 157 cơ sở, xử lý phạt hành chính 65 cơ sở, xử lý nộp ngân sách nhà nước 177.590.000 triệu đồng, tiêu hủy hàng hóa trị giá 13.000.000 triệu đồng. Trong năm, không xảy ra vụ ngộ độc thực phẩm lớn trên địa bàn Thị xã.

Tuy nhiên, trên địa bàn thị xã còn tiềm ẩn nhiều nguy cơ mất an toàn vệ sinh thực phẩm. Công tác đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm gặp nhiều khó khăn do bất cập trong công tác phân cấp quản lý giữa các ban, ngành đối với các cơ sở kinh doanh ăn uống trên địa bàn. Từ đó dẫn tới hiệu quả hoạt động thanh, kiểm tra và công tác quản lý trên địa bàn thị xã đạt kết quả không cao, nhận thức của người dân về sử dụng chất cấm trong chăn nuôi, tròng trọt còn hạn chế.

5.4. Chương trình phòng chống HIV/AIDS:

Thực hiện Chỉ thị số 19/CT-UBND ngày 31/5/2016 của Chủ tịch UBND Tỉnh Thanh Hóa về việc tăng cường triển khai thực hiện chiến lược tiếp cận mục tiêu 90-90-90 phòng chống HIV/AIDS trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa, Quyết định số 1446/QĐ-UBND ngày 28/4/2016 của Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hóa về việc phê duyệt Kế hoạch phòng chống HIV/AIDS tỉnh Thanh Hóa năm 2016, Thị xã đã kịp

thời ban hành Kế hoạch phòng chống HIV/AIDS năm 2016. Tổ chức buổi lễ phát động hưởng ứng Tháng hành động quốc gia phòng chống HIV/AIDS tại trường THPT Lê Hồng Phong được các cá nhân, tổ chức, các giáo viên, học sinh tích cực hưởng ứng và thu hút được sự quan tâm của các người dân tại cộng đồng

Công tác truyền thông thay đổi hành vi được chú trọng, nâng cao về chất lượng, hình thức đa dạng, nội dung phong phú, với sự tham gia của nhiều thành phần trong xã hội. Công tác can thiệp giảm tác hại dự phòng lây nhiễm HIV tiếp tục được hỗ trợ của các tổ chức quốc tế như Dự án “Phòng lây nhiễm HIV/AIDS tại Việt Nam” do Quỹ toàn cầu phòng, chống HIV/AIDS ; VAAC US-CDC tài trợ.

Trong năm ghi nhận 13 bệnh nhân nhiễm mới, có 149 bệnh nhân điều trị ARV. Điều trị Methadone cho 99 bệnh nhân, lũy tích 130, đạt 215% so với cùng kỳ.

5.5.. Công tác chăm sóc sức khỏe sinh sản:

Các hoạt động truyền thông, tư vấn nâng cao nhận thức của cộng đồng về chính sách DS-KHHGĐ được tăng cường. Tính đến tháng 12/2016, tỷ suất sinh là 14.48‰ giảm 0.31‰ cùng kỳ năm 2015. Tỷ lệ sinh con thứ 3 trở lên: 8.22% giảm 0.47% so với cùng kỳ. Chênh lệch giới tính khi sinh: 111 trai/100 gái.

5.6. Chương trình Chăm sóc sức khỏe sinh sản và Cải thiện tình trạng dinh dưỡng trẻ em:

Sức khỏe sinh sản được triển khai đầy đủ các nội dung, trọng tâm là công tác quản lý thai ngén đạt 99.3%, không xảy ra tai biến phụ khoa. Tỷ số bà mẹ đẻ do cán bộ y tế can thiệp đạt 100% tổng số đẻ.

Công tác phòng, chống suy dinh dưỡng trẻ em luôn được quan tâm thực hiện. Tỷ lệ trẻ SDD thể nhẹ cân là 9,8%; thể thấp coi là 9,9%.

Triển khai các hoạt động ngày vi chất dinh dưỡng trên địa bàn toàn thị xã 100% số xã, phường tổ chức cân trẻ dưới 5 tuổi, chiến dịch cân, đo trẻ dưới 5 tuổi đạt 1 đạt 98% ; Uống vitamin A đạt 1 được 6061 trẻ đạt 98,5%.

5.7. Chương trình phòng chống Lao:

Được thực hiện duy trì ở 100% các xã, phường trong thị xã. Tính đến hết tháng 12 số bệnh nhân lao quản lý điều trị: 7 người (lũy tích); Số BN mới phát hiện: 6, bệnh nhân lao tái phát: 01 người. Trong đó: AFB(+): 03 người, tỷ lệ BN lao phổi AFB(+) được điều trị khỏi đạt 98%.

5.8. Phòng chống Phong-Da liễu:

Thường xuyên tuyên truyền phòng, chống bệnh Phong tại cộng đồng. Quản lý và chăm sóc tàn tật cho 01 bệnh nhân tại xã Hà Lan. Khám lồng ghép: 7989 lượt người. Khám nhóm: 28 lần, khám tiếp xúc: 17 lần.

5.9. Chương trình chăm sóc sức khỏe tâm thần:

Công tác quản lý và chăm sóc bệnh nhân tâm thần tại cộng đồng tiếp tục triển khai lồng ghép, duy trì hoạt động quản lý điều trị bệnh nhân tâm thần phân liệt, bệnh nhân động kinh tại 03 trạm y tế xã, phường với tổng số: 126 bệnh nhân. Trong đó: tâm thần phân liệt: 90 người; động kinh: 36 người; bệnh nhân được điều trị ổn định: 54 người (tăng 20% so với cùng kỳ năm 2015).

5.10 Dự án phòng chống sốt xuất huyết:

Xây dựng kế hoạch hoạt động phòng chống sốt xuất huyết theo hướng dẫn của Chương trình phòng chống sốt xuất huyết Trung ương.

Công tác phòng chống bệnh sốt xuất huyết được hiện tốt. Tăng cường công tác giám sát tại bệnh viện và địa bàn xã, phường :

- Giám sát vec-tơ: 73 lần đạt 84 % kế hoạch năm 2016.
- Giám sát dịch tễ: 48 lần/08 xã, phường đạt 85% kế hoạch năm 2016.
- Giám sát bệnh nhân tại bệnh viện: 82 lần đạt 79 % kế hoạch năm 2016.
- Chiến dịch vệ sinh môi trường: 05 lần/03 xã đạt 75% kế hoạch năm 2016.
- Phun hóa chất diệt muỗi: 03 phường, số hộ dân được bảo vệ: 5613 hộ đạt tỷ lệ 82%.

Kết quả giám sát ca bệnh không có ca bệnh sốt xuất huyết trên địa bàn thị xã.

Củng cố mạng lưới cộng tác viên thôn/khu phố, xã/phường trọng điểm: Lam Sơn và Hà Lan.

6. Công tác hành nghề y dược tư nhân:

Tăng cường công tác quản lý hành nghề y dược tư nhân, nâng cao chất lượng khám chữa bệnh của các cơ khám chữa bệnh tư nhân nhằm đáp ứng nhu cầu của người dân trên địa bàn Thị xã.

Thị xã hiện có 1 Bệnh viện ngoài công lập, 2 Phòng khám đa khoa tư nhân, 18 phòng khám chuyên khoa, 16 phòng chẩn trị y học cổ truyền và 42 cơ sở kinh doanh dược.

Thành lập 1 đoàn kiểm tra liên ngành Thị xã tổ chức kiểm tra hành nghề y, dược tư nhân năm 2016, kết quả:

- + Tổng số cơ sở kiểm tra: 78 cơ sở.
- + Cơ sở vi phạm: 14 cơ sở, với số tiền phạt hơn 60 triệu đồng
- + Nhắc nhở: 38 cơ sở.

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG:

1. Thuận lợi:

- Trong năm 2016, được sự quan tâm của Sở Y tế, Thị ủy, HĐND, UBND ngành y tế đã phấn đấu hoàn thành tốt nhiệm vụ chính trị và các chỉ tiêu chuyên môn được giao, các vướng mắc khó khăn đã được các cấp quan tâm giải quyết kịp thời.

- Công tác phối kết hợp giữa các ban ngành, đoàn thể về thực hiện hoạt động công tác công tác y tế ngày càng được nâng cao.

- Công tác phòng chống dịch luôn chủ động, kịp thời; các dịch bệnh có xảy ra đã bao vây dập tắt, không có tử vong do dịch; các chương trình mục tiêu quốc gia thực hiện tốt; công tác khám chữa bệnh tiếp tục được nâng cao, thái độ phục vụ của cán bộ y tế có chuyển biến rõ nét; nhiều kỹ thuật mới được triển khai, lòng tin của nhân dân đối với ngành y tế được nâng cao.

- Tinh thần trách nhiệm cao hơn so với những năm trước, tinh thần, thái độ phục vụ nhân dân thay đổi theo chiều hướng tích cực.

2. Hạn chế:

- Công tác phối kết hợp với ban ngành, đoàn thể một số nơi, một số hoạt động còn chưa thường xuyên và chặt chẽ.
- Kinh phí chương trình mục tiêu quốc gia cắt giảm nhiều, thông báo chậm, ảnh hưởng rất lớn tới công tác triển khai các hoạt động.
- Đầu tư trang thiết bị cho các cơ sở y tế xã, phường còn hạn chế.
- Công tác quản lý, thanh tra, kiểm tra hành nghề y dược tư nhân, an toàn vệ sinh thực phẩm có nhiều cố gắng nhưng chưa triệt để.

PHẦN II: MỤC TIÊU, PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ NĂM 2017

1. Mục tiêu chung:

Tiếp tục siết chặt kỷ luật, kỷ cương hành chính; nâng cao chất lượng khám chữa bệnh hướng tới sự hài lòng của người bệnh; tăng cường năng lực y tế tuyến xã; không chê dịch; kiểm soát tốt ATTP; tiếp tục các nguồn lực đầu tư, tăng cường công tác xã hội hóa y tế, xử lý cơ bản chất thải y tế và xây dựng cơ sở y tế “Xanh - Sạch - Đẹp”.

2. Một số chỉ tiêu cơ bản năm 2017: (chi tiết theo phụ lục 1)

3. Nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu:

3.1. Đẩy mạnh công tác giáo dục chính trị tư tưởng cho CBVCNLĐ:

- Quán triệt, phổ biến chủ trương chính sách của đảng pháp luật của nhà nước, các văn bản qui phạm pháp luật về lĩnh vực y tế tới toàn thể CBCVNLĐ ngành y tế.

- Tiếp tục triển khai thực hiện Qui tắc ứng xử của công chức, viên chức, người lao động làm việc tại các cơ sở y tế, gắn với triển khai Chỉ thị 05-CT/TW về việc “Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức và phong cách Hồ Chí Minh” sâu rộng trong toàn ngành.

3.2. Triển khai các hoạt động y tế dự phòng chủ động và tích cực; tăng cường kiểm soát VSATTP; chỉ định triển khai các chương trình y tế:

- Tập trung chỉ đạo công tác giám sát dịch tễ các bệnh dịch nguy hiểm và mới nổi; chuẩn bị sẵn sàng đầy đủ vật tư, thuốc, hóa chất, trang thiết bị và cán bộ chuyên môn sẵn sàng đáp ứng tốt nhất cho công tác phòng chống dịch. Không để dịch bệnh lớn xảy ra trên địa bàn Thị xã.

- Tập trung chỉ đạo công tác tiêm chủng các loại vắc xin đảm bảo đạt tỉ lệ kế hoạch, đảm bảo qui trình tiêm an toàn tại các cơ sở y tế, đảm bảo 98% các cháu trong độ tuổi được tiêm đầy đủ theo chương trình.

- Tiếp tục thực hiện các mục tiêu của Chương trình hành động số 26-NQ/TU ngày 05/10/2016 của Ban chấp hành Đảng bộ Thị xã thực hiện Nghị quyết số 04-NQ/TU ngày 18/8/2016 của Ban chấp hành đảng bộ tỉnh Thanh Hóa về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa đến năm 2020, Kế hoạch số 2116/KH-UBND ngày 17/10/2016 của UBND Thị xã xây dựng mô hình kiểm soát an toàn

thực phẩm bếp ăn tập thể thuộc tuyến Thị xã quản lý trên địa bàn Thị xã Bỉm Sơn, giai đoạn 2016-2020. Chủ động ngăn ngừa, phòng chống ngộ độc thực phẩm và các bệnh truyền qua thực phẩm. Không để xảy ra các vụ ngộ độc lớn.

- Chỉ đạo triển khai các dự án, các mục tiêu chương trình y tế quốc gia theo kế hoạch đề ra.

3.3. Nâng cao chất lượng khám chữa bệnh:

a. Về cơ sở vật chất, trang thiết bị:

- Có sự phối hợp thường xuyên hơn giữa các cấp chính quyền với Sở y tế về đầu tư, nâng cấp cơ sở hạ tầng, trang thiết bị y tế của các cơ sở y tế đáp ứng tốt nhu cầu chăm sóc sức khoẻ nhân dân.

- Đẩy mạnh xã hội hóa y tế, khuyến khích các thành phần kinh tế bỏ vốn đầu tư các cơ sở khám chữa bệnh, cung ứng dịch vụ y tế, tham gia đầu tư nâng cấp, hiện đại hóa bệnh viện và các cơ sở y tế.

- Các cơ sở y tế chủ động hơn trong việc nâng cấp cơ sở hạ tầng, trang thiết bị khám chữa bệnh.

- Nâng cao chất lượng các dịch vụ y tế trong bệnh viện và các cơ sở khám, chữa bệnh, đảm bảo quyền lợi của người bệnh có BHYT

- Tiếp tục củng cố rà soát, tăng cường huy động các nguồn lực nâng cấp Trạm y tế phường Lam Sơn để phấn đấu đạt chuẩn Quốc gia về y tế xã, phường giai đoạn II, phấn đấu năm 2017 đạt 100% xã phường đạt chuẩn giai đoạn đến năm 2020.

b. Về đội ngũ y bác sỹ:

- Đảm bảo công tác chuyên môn, thực hiện tốt mục tiêu nâng cao chất lượng khám chữa bệnh tại các cơ sở y tế đáp ứng được nhu cầu của nhân dân trên địa bàn thị xã.

- Nâng cao năng lực quản lý lãnh đạo, điều hành của người đứng đầu cơ sở khám, chữa bệnh, nhất là việc chủ động đề xuất, tham mưu xây dựng và tổ chức triển khai kế hoạch phát triển đơn vị.

- Đẩy mạnh công tác đào tạo, nâng cao trình độ chuyên môn cho đội ngũ cán bộ y tế.

- Tăng cường công tác giáo dục chính trị tư tưởng, quán triệt một số Chỉ thị, Nghị quyết của Đảng và pháp luật của Nhà nước về công tác khám chữa bệnh cho đội ngũ y bác sỹ, tiếp tục tích cực hưởng ứng phong trào “ Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh”.

- Xây dựng đội ngũ thầy thuốc đi đôi với nâng cao năng lực cho đội ngũ cán bộ quản lý bằng việc xây dựng kế hoạch đào tạo hàng năm và cử các bộ đi đào tạo nhằm nâng cao năng lực của các cán bộ chủ chốt; đặc biệt là quản lý bệnh viện; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý ngành, nhất là trong quản lý bệnh viện.

- Nâng cao tinh thần thái độ phục vụ, thực hiện quy chế giao tiếp ứng xử đối với bệnh nhân và với đồng nghiệp.

- Thực hiện Quy chế dân chủ ở mọi cơ sở y tế, đổi mới công tác thi đua khen thưởng toàn ngành, tạo động lực cho các CBCNVC trong toàn ngành nỗ lực phấn đấu, rèn luyện tốt.

3.4. Công tác hành nghề y dược tư nhân:

- Nâng cao năng lực hoạt động kiểm tra, thanh tra y tế, đặc biệt là kết hợp kiểm tra thanh tra liên ngành.

- Thường xuyên thanh, kiểm tra các mặt hàng kinh doanh thuốc tránh tình trạng bán thuốc quá hạn sử dụng, thuốc không được phép lưu hành, thuốc giả.

PHẦN III ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

- Tăng cường sự quan tâm của các cấp ủy đảng, chính quyền đến công tác y tế.

- Các tổ chức chính trị xã hội Thị xã tăng cường phối hợp với ngành y tế trong công tác bảo vệ chăm sóc sức khỏe nhân dân.

- Bảo hiểm xã hội có phối hợp nhịp nhàng với các cơ sở khám chữa bệnh trong việc thanh quyết toán chi phí bảo hiểm y tế.

- Tổ chức khám chữa bệnh bảo hiểm y tế ban đầu tại Trạm y tế các xã, phường cho nhân dân trên địa bàn.

- Có chế độ khen thưởng xứng đáng nhằm động viên, khuyến khích những cá nhân làm tốt công tác y tế.

Trên đây là báo cáo công tác Y tế thị xã Bỉm Sơn năm 2016 và phương hướng, nhiệm vụ năm 2017./.

Nơi nhận:

- Sở Y tế tỉnh Thanh Hóa;
- TT UBND Thị ủy, HĐND, UBND Thị xã;
- Ban tuyên giáo Thị ủy;
- Thành viên BCĐ Chăm sóc sức khỏe nhân dân;
- UBND các xã, phường;
- Trạm y tế các xã, phường;
- Lưu: VT, YT.



Mai Đình Lâm

Phụ lục 1

KẾT QUẢ THỰC HIỆN
MỘT SỐ CHỈ TIÊU Y TẾ CHỦ YẾU NĂM 2016
*(Kèm theo Báo cáo số 1/BC-UBND ngày tháng 01 năm 2017
 của UBND thị xã Bỉm Sơn)*



| TT | CHỈ TIÊU | Đơn vị tính | TH năm 2015 | NĂM 2016 | | KH năm 2017 | TH 2016 so với KH 2016 (%) | Ghi chú |
|----|---|----------------|-------------------|----------|-------------------|-------------------|--|--------------|
| | | | | KH | TH năm 2016 | | | |
| 1 | Dân số Trung bình | Người | 58.344 | 59.360 | 59.010 | 59.950 | 98.7 | Không đạt |
| 3 | Tốc độ tăng dân số | % | 1.62 | 1.64 | 1.62 | 1.62 | 98.7 | Không đạt |
| 4 | Số giường bệnh / vạn dân | % | 37.6 | 38.0 | 38.9 | 39 | 102 | Vượt KH |
| 5 | Số Bác sĩ / vạn dân | % | 12.2 | 14.0 | 14.12 | 15.0 | 100.8 | Vượt KH |
| 6 | Tỷ lệ phường, xã đạt CQG về y tế (Theo tiêu chí mới) | % | 62.5 | 75 | 87.5 | 100 | 116 | Vượt mức |
| 7 | Tỷ lệ trạm y tế có Bác sĩ | % | 87.5 | 87.5 | 100 | 100 | 114 | Vượt mức |
| 8 | Tỷ lệ suy DD của trẻ em < 5 tuổi | % | 9.8 | 9.8 | 9.8 | 9.5 | 100 | Đạt KH |
| 9 | Tỷ lệ dân tham gia bảo hiểm y tế | % | 72 | 73.9 | 76.6 | 80 | 103 | Vượt mức |
| 10 | Tỷ lệ chất thải y tế được thu gom, xử lý đạt tiêu chuẩn | % | 98 | 98 | 98 | 98 | 100 | Đạt KH |